



V/v góp ý Dự thảo Nghị định quy định mức LTT
vùng đối với NLD làm việc theo hợp đồng LD

Kính gửi: - Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
- Hội đồng Tiền lương Quốc gia

Phúc đáp công văn số 3477/LĐTĐBXH – QHLĐTL ngày 18/8/2017 của Quý Bộ về lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu vùng (LTT) đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động (sau đây gọi tắt là dự thảo), trên cơ sở tập hợp ý kiến từ các DN Hội viên, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) xin có một số ý kiến góp ý như sau:

A. CÁC KIẾN NGHỊ CHUNG:

1. Giãn thời gian tăng LTT từ 1 năm/lần lên 2-3 năm/lần vì mỗi lần tăng LTT, bên cạnh việc tăng chi phí, các DN còn phải mất rất nhiều công sức để tính toán, điều chỉnh các mức phí, mức trích nộp cho người lao động, gây tổn kém nhân lực, thời gian, chi phí cho DN.
2. Không lấy LTT làm căn cứ xây dựng thang, bảng lương và đóng bảo hiểm, kinh phí Công đoàn. DN có trách nhiệm trả lương cho người lao động không thấp hơn LTT do Nhà nước quy định nhưng có quyền lựa chọn kết cấu tiền lương để khuyến khích người lao động nhằm nâng cao NSLĐ và hiệu quả công việc.
3. Xem xét giảm bớt mức đóng góp của người sử dụng lao động và người lao động xuống ngang mức đóng góp năm 2010 (tương ứng người sử dụng lao động đóng 17% và người lao động đóng 6,5%) do mức đóng hiện nay (từ tháng 6/2017, người sử dụng lao động đóng 23,5% và người lao động đóng 11,5%) là quá cao so với các nước trong khu vực ASEAN.

B. CÁC GÓP Ý CHI TIẾT CHO DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH:

I. Điều 3 "Mức lương tối thiểu vùng":

Kiến nghị:

- Trên cơ sở phân tích vì lợi ích chung của đất nước và cân đối cả phúc lợi/thu nhập người lao động lẫn sự phát triển cần thiết của doanh nghiệp, chúng tôi kiến nghị là không tăng mức lương tối thiểu vùng trong năm 2018;
- Chúng tôi cũng đề nghị Quý Bộ và Quý Hội đồng xem xét giãn thời gian tăng LTT từ 1 năm/lần lên **2 năm/lần** vì mỗi lần tăng LTT, bên cạnh việc tăng chi phí, các DN còn phải mất rất nhiều công sức để tính toán, điều chỉnh các mức phí, mức trích nộp cho người lao động, gây tổn kém nhân lực, thời gian, chi phí cho DN.
- Đặc biệt, ngành hàng và Hiệp hội VASEP cũng đặc biệt kiến nghị bổ sung thêm quy định không lấy mức lương tối thiểu vùng làm căn cứ xây dựng thang, bảng lương và

đóng bảo hiểm, kinh phí Công đoàn. DN có trách nhiệm trả lương cho người lao động không thấp hơn LTT do Nhà nước quy định nhưng có quyền lựa chọn kết cấu tiền lương để khuyến khích người lao động nhằm nâng cao NSLĐ và hiệu quả công việc.

Lý do:

Tình hình chung tại các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản hiện nay gặp rất nhiều khó khăn, ngoài các rào cản kỹ thuật thì những khó khăn về thị trường, lao động, nguồn nguyên liệu, môi trường kinh doanh và các yếu tố khác luôn làm chi phí sản xuất của doanh nghiệp ngày càng tăng. Trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế như hiện nay, việc gia tăng sản lượng XK rất khó khăn trong khi các chi phí của DN đang không ngừng tăng cao. Việc liên tục tăng lương tối thiểu trong 5 năm từ 2013-2017 đã ảnh hưởng rất nhiều đến chi phí sản xuất của các doanh nghiệp.

Năm 2016, tiền lương tối thiểu ở Việt Nam đã tăng bình quân 7,3% cho năm 2017, cao hơn hẳn so với tỷ lệ tăng 2,6% của CPI. Kết quả là, mức lương tối thiểu hiện tại của Việt Nam (ở khu vực 1) cao hơn mức lương ở lĩnh vực công nghiệp chính của Philippines, trong khi Malaysia và Thái Lan đã hạn chế tăng lương tối thiểu.

Mức tăng lương tối thiểu vùng 6,5% trong năm 2018 theo Điều 3 của Dự thảo tạo ra một chi phí đáng kể đối với các doanh nghiệp có đông lao động như các doanh nghiệp thủy sản hiện nay. Đơn cử như một công ty trong ngành có gần 8.000 lao động làm việc. Nếu tính với số lao động như trên thì chi phí tham gia bảo hiểm xã hội năm 2017 so với 2018 chênh lệch như sau:

- ❖ Chênh lệch tiền tham gia BHXH (tính thực tế nộp theo mức lương cơ bản ở vùng 3):
 - Tổng tiền đóng BHXH/năm 2017: 108 tỉ đồng. Trong đó:
 - Doanh nghiệp đóng: 75 tỉ đồng.
 - Người lao động đóng: 33 tỉ đồng.
 - Tổng tiền đóng BHXH/năm 2018: 115 tỉ đồng. Trong đó:
 - Doanh nghiệp đóng: 80 tỉ đồng. (tăng thêm: 05 tỉ đồng/năm).
 - Người lao động đóng: 35 tỉ đồng (tăng thêm: 02 tỉ đồng/năm)
 - Tổng số tiền tăng phát sinh thêm như: tiền lương ngoài giờ, ca đêm, lễ, phép năm, các chế độ dành cho nữ, hiếu hỉ, kinh phí công đoàn... khoảng 4%.
 - Tỷ lệ % tăng thêm: so với năm 2017 thì số tiền tăng thêm là: $108 \text{ tỉ} \times 4\% = 4,32 \text{ tỉ đồng/năm}$.

Tổng 2 khoản trên thì chi phí doanh nghiệp và người lao động tăng thêm khi tăng mức lương tối thiểu vùng 6.5% là 11,32 tỉ đồng.

Như vậy, việc tăng LTT đang làm tăng thêm rất nhiều gánh nặng chi phí cho DN trong khi không làm tăng, thậm chí còn làm giảm thu nhập của người lao động do Quỹ lương của các DN không thể tăng khi tình hình SXKD không tăng trong khi các mức đóng BHXH, BHYT, BHTN và phí Công đoàn lại tăng cao.

II. Khoản 1 Điều 5 "Áp dụng mức lương tối thiểu vùng"

Kiến nghị: bỏ cụm từ "làm căn cứ để DN xác định mức lương trong thang lương, bảng lương; thỏa thuận mức lương ghi trong hợp đồng lao động và trả lương cho người lao động", cụ thể như sau:

"1. Mức lương tối thiểu vùng quy định tại Điều 3 Nghị định này là mức lương thấp nhất làm căn cứ để DN xác định mức lương trong thang lương, bảng lương; thỏa thuận mức lương ghi trong hợp đồng lao động và trả lương cho người lao động, trong đó mức lương trả cho

người lao động làm việc trong điều kiện lao động bình thường và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận phải đảm bảo:”

Lý do: để đảm bảo tiền lương tối thiểu làm đúng chức năng là mức lương tối thiểu người sử dụng lao động trả cho người lao động và không làm tăng nền đóng các khoản bảo hiểm, kinh phí công đoàn, tăng thêm gánh nặng cho DN và giảm thu nhập cũng như phúc lợi của người lao động.

III. Khoản 3 Điều 5 ”Áp dụng mức lương tối thiểu vùng”

Kiến nghị: Cắt bỏ hoặc chuyển đổi chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các chức danh nghề nặng nhọc, độc hại sang thành tiền.

Lý do:

1. Mức lương trả cho các chức danh nghề nặng nhọc, độc hại đã không thấp hơn 5% so với mức lương tối thiểu.
2. Theo điểm a khoản 1 điều 2 của thông tư 25/2013/TT-BLĐTBXH quy định: Bồi dưỡng bằng hiện vật được tính theo định suất hàng ngày và có giá trị bằng tiền tương ứng theo các mức sau:
 - Mức 1: 10.000 đồng;
 - Mức 2: 15.000 đồng;
 - Mức 3: 20.000 đồng;
 - Mức 4: 25.000 đồng.

Như vậy, hàng tháng số tiền mua hiện vật dao động từ 260.000 đến 650.000 đồng, đây là số tiền không nhỏ và ngành CB thủy sản có số lượng công nhân lao động phổ thông cao và xếp vào loại nặng nhọc độc hại và đặc biệt nặng nhọc độc hại, nên rất khó khăn cho Doanh nghiệp.

Đề nghị Quý Bộ và Quý Hội đồng xem xét và có quyết sách phù hợp nhằm giúp tháo gỡ các khó khăn để hỗ trợ cho người lao động có thêm thu nhập đồng thời giúp các DN yên tâm hoạt động, giảm bớt chi phí sản xuất, kinh doanh và gia tăng được sức cạnh tranh đúng như tinh thần của các Nghị quyết 19/CP và NQ 35/NQ-CP của Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn và kính chào ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VCCI;
- Chủ tịch & PCT Hiệp hội;
- Ban «LD-BHXH» VASEP;
- VPĐD HH tại Hà Nội ;
- Lưu VP HH.

**TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THỦ KÝ HIỆP HỘI**



Trương Đình Hòa